

TỔNG CÔNG TY  
CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM-CTCP  
CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ  
TÂN SƠN NHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 04 năm 2025

## THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

Về việc: Thuê bảo dưỡng định kỳ và bảo trì hàng tháng cho xe cứu hỏa Oshkosh biển số SGN-121.07

Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất - Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP tổ chức mời chào giá rộng rãi hạng mục mua sắm “Thuê bảo dưỡng định kỳ và bảo trì hàng tháng cho xe cứu hỏa Oshkosh biển số SGN-121.07”.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm nghiên cứu và gửi Hồ sơ chào giá theo các yêu cầu sau đây:

### 1. Yêu cầu về hồ sơ chào giá:

1.1 Yêu cầu đối với hàng hóa: Yêu cầu chào đúng hàng hóa, dịch vụ với quy cách, số lượng như sau:

Stt	Tên, quy cách hàng hóa, hiệu suất năng lượng, dịch vụ	Nội dung chi tiết	Đơn vị tính	Số lượng
<b>A.</b>	<b>Công kiểm tra bảo trì, bảo dưỡng định kỳ xe Oshkosh biển số SGN-12107</b>			
1.	Kiểm tra bảo trì	Kiểm tra bảo trì hàng tháng theo <b>phụ lục 3</b> - Chuyên viên kỹ thuật: 02 người	Lần	12
2.	Bảo dưỡng định kỳ 6 tháng	Bảo dưỡng định kỳ định kỳ 6 tháng theo <b>phụ lục 5</b> - Chuyên viên kỹ thuật: 02 người - Thời gian thực hiện: 03 ngày	Lần	01
3.	Bảo dưỡng định kỳ 12 tháng	Bảo dưỡng định kỳ năm (12 tháng) theo <b>phụ lục 5</b> - Chuyên viên kỹ thuật: 02 người - Chuyên gia xe cứu hỏa: 01 người - Thời gian thực hiện: 04 ngày	Lần	01



4.	Xử lý và khắc phục sự cố	Chi phí trực xử lý và khắc phục các hư hỏng phát sinh trong và ngoài các kỳ kiểm tra bảo dưỡng nhằm đảm bảo xe hoạt động ổn định. Đảm bảo trong vòng 4 giờ đồng hồ chuyên viên kỹ thuật sẽ đến tận nơi để kiểm tra và lên phương án khắc phục khi có yêu cầu hỗ trợ từ phía Cảng về các sự cố liên quan đến vận hành của các xe cứu hỏa. (Không bao gồm vật tư phụ tùng thay thế).	Gói	01
<b>B</b>	<b>Vật tư bảo xe Oshkosh (biển số SGN-12107)</b>			
<b>I.</b>	<b>Bảo dưỡng định kỳ 6 tháng theo phụ lục 05</b>			
1.	Lọc nhớt động cơ Caterpillar (mã số: 1R-1808)		cái	2
2.	Lọc nhiên liệu sơ cấp Caterpillar (mã số: 513-4490)		cái	1
3.	Lọc nhiên liệu thứ cấp Caterpillar (mã số: 1R-0749)		cái	1
4.	Lọc nhớt bộ chia công suất Donaldson (mã số: P165569)		cái	1
5.	Nhớt hộp số phụ hiệu Caterpillar 30W (20 lít/thùng) (mã số: 7X-7855)		thùng	1
6.	Lọc tách nước khí nén Donaldson (mã số: P781466)		cái	2
7.	Nhớt hộp số bơm nước Castrol (mã số: TRANSMAX ATF) (01lít/chai)		chai	3
8.	Nhớt động cơ Caterpillar SAE 15W-40 (mã số: 3E-9848, 20 lít/thùng)		thùng	3
9.	Nhớt bộ chia công suất Caterpillar SAE 15W-40 (mã số: 3E-9848, 20 lít/thùng)		thùng	2
<b>II.</b>	<b>Bảo dưỡng định kỳ năm (12 tháng) theo phụ lục 05</b>			
1.	Lọc nhớt động cơ Caterpillar (mã số: 1R-1808)		cái	2
2.	Lọc nhiên liệu sơ cấp Caterpillar (mã số: 513-4490)		cái	1
3.	Lọc nhiên liệu thứ cấp Caterpillar (mã số: 1R-0749)		cái	1
4.	Lọc tách nước khí nén Donaldson (mã số: P781466)		cái	2
5.	Lọc truyền động bơm Donaldson (mã số: P165136)		cái	1
6.	Lọc nhớt bộ chia công suất Donaldson (mã số: P165569)		cái	1
7.	Lọc thông hơi bình thủy lực (mã số: P556005)		cái	1
8.	Lọc cần vuron Snozzle (mã số: P550388)		cái	1
9.	Lọc thủy lực quạt làm mát động cơ (mã số: P550388)		cái	1



10.	Lá gạt nước kính lái Shiliduo (mã số: SW-15)	cái	3
11.	Nhớt hộp số phụ hiệu Caterpillar 30W (20 lít/thùng) (mã số: 7X-7855)	thùng	1
12.	Nhớt thủy lực Castrol VG 68 (18 lít/thùng) (mã số: HYSPIIN)	thùng	8
13.	Lọc hệ thống lái (trợ lực lái) Steering sys Donaldson (mã số: P550388)	cái	1
14.	Nhớt động cơ Caterpillar SAE 15W-40 (mã số: 3E-9848, 20 lít/thùng)	thùng	3
15.	Nhớt bộ chia công suất Caterpillar SAE 15W-40 (mã số: 3E-9848, 20 lít/thùng)	thùng	2
16.	Nhớt hộp số bơm nước Castrol (mã số: TRANSMAX ATF) (01lít/chai)	chai	3
17.	Nhớt cầu trục và vi sai truyền động Caterpillar 50W (mã số: 7X-7858, 20 lít/thùng)	thùng	3
18.	Mỡ bôi trơn Caterpillar NLGI (mã số: 4540291)	tuýp	2

## 1.2 Yêu cầu chất lượng, kỹ thuật:

- ✓ Năng lực của đơn vị thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa xe cứu hỏa:
  - Hãng sản xuất xe cứu hỏa hoặc trung tâm bảo hành, bảo trì xe cứu hỏa của hãng sản xuất xe cứu hỏa tại Việt Nam hoặc đơn vị được hãng sản xuất xe cứu hỏa ủy quyền thực hiện bảo trì, sửa chữa xe cứu hỏa tại Việt Nam.
  - Nhân sự thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa xe cứu hỏa: Kỹ sư/chuyên gia của hãng sản xuất xe cứu hỏa hoặc kỹ sư được hãng sản xuất đào tạo, cấp chứng chỉ thực hiện bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa xe cứu hỏa.
- ✓ Xe cứu hỏa phải được bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất xe cứu hỏa.
- ✓ Vật tư, thiết bị thay thế phải đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất xe cứu hỏa.
- ✓ Thực hiện công tác bảo trì theo kế hoạch của Cảng, phù hợp với tình hình khai thác tại Cảng (bảo trì vào thời điểm không ảnh hưởng đến hoạt động khai thác hoặc ban đêm khi hết chuyên). Tuân thủ nghiêm túc các quy định về an ninh, an toàn, phòng cháy chữa cháy theo quy định của Cảng hàng không.
- ✓ Nội dung công việc theo danh mục **phụ lục 3** và **phụ lục 5** đính kèm. Đối với bảo dưỡng định kỳ 12 tháng phải có chuyên gia của hãng sản xuất thiết bị kiểm tra, đánh giá.
- ✓ Vật tư đưa vào bảo dưỡng định kỳ và sửa chữa:
  - Vật tư mới 100% do Hãng Oshkosh sản xuất (hoặc tương đương) từ năm 2024 trở



về sau. Có chứng nhận chất lượng (CQ) của hãng cấp và giấy chứng nhận (CO) của hãng cấp (trừ các vật tư như: nhớt, mỡ bôi trơn, lá gạt nước kính lái, nước làm mát động cơ). Phải được kiểm tra tại Cảng trước khi thay thế.

- Vật tư đúng chủng loại, thông số và quy cách mã số (part number) vật tư yêu cầu.
- ✓ Công tác bảo hành: Bảo hành lỗi của nhà sản xuất trong vòng 06 tháng kể từ ngày bàn giao hàng hóa

### 1.3 Yêu cầu về giao hàng, thực hiện bảo trì, bảo dưỡng và thanh toán:

- Giao hàng theo từng đợt bảo trì, bảo dưỡng định kỳ.
- Thời gian thực hiện bảo trì: 12 tháng (12 lần/năm), từ ngày 28/06/2025 đến ngày 28/06/2026) theo **phụ lục 3**.
- Thời gian thực hiện bảo dưỡng: Bảo dưỡng định kỳ 06 tháng vào tháng 12 năm 2025 và bảo dưỡng định kỳ 12 tháng vào tháng 07 năm 2025 theo **phụ lục 5**.
- Địa điểm giao hàng, thực hiện bảo trì, bảo dưỡng: tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.
- Giá chào: đề nghị chào giá trọn gói, đã bao gồm toàn bộ chi phí, thuế GTGT. Đồng tiền chào giá, thanh toán: VNĐ.
- Thanh toán: Đề nghị chào giá chi tiết phương thức thanh toán.

### 1.4 Yêu cầu nội dung hồ sơ chào giá: báo giá do nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

- Đơn chào hàng theo Mẫu 01;
- Biểu giá theo Mẫu 02a, 02b;
- Các nội dung cần thiết khác:
  - Giấy phép đăng ký kinh doanh còn hiệu lực.

### 1.5 Yêu cầu hiệu lực của hồ sơ chào giá:

- Hiệu lực hồ sơ chào giá: 45 ngày kể từ ngày 16/04/2025.
- Hồ sơ chào giá phải được ký bởi đại diện có thẩm quyền cơ quan, đơn vị và đóng dấu. Số lượng hồ sơ chào giá: 01 bản gốc và 02 bản chụp

### 2 Thời hạn, địa điểm gửi hồ sơ chào giá:

- Thời hạn gửi hồ sơ chào giá: trước 10 giờ 00 ngày 16/04/2025.
- Phương thức gửi hồ sơ chào giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ nhận hồ sơ chào giá hoặc gửi fax, email (scan file.PDF)


- Địa điểm nhận hồ sơ chào giá:

- ✓ Phòng Kế hoạch - Đầu tư (P.119) - Văn phòng Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

**3 Thông tin liên hệ:**

- Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP
- Phòng Kế hoạch – Đầu tư (P.119)
- Tel: 083.8485.383- Ext: 3403
- Người liên hệ: Ms Hải Vân.

**4 Yêu cầu đối với nhà cung cấp:**

- Có đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hoạt động hợp pháp.
- Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP. 

**Đại diện hợp pháp của chủ đầu tư**

**GIÁM ĐỐC**



*Dặng Ngọc Cường*



## BIỂU MẪU

Mẫu số 01

### ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: \_\_\_\_\_ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên hạng mục mua sắm: \_\_\_\_\_ [Ghi tên hạng mục mua sắm theo thông báo mời chào hàng]

Kính gửi: Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số \_\_\_\_\_ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, \_\_\_\_\_ [Ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện hạng mục mua sắm \_\_\_\_\_ [Ghi tên hạng mục mua sắm] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là \_\_\_\_\_ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là \_\_\_\_\_ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của hạng mục mua sắm].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong quá trình chào hàng.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong khi tham dự hạng mục này.
5. Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện cung cấp hàng hóa theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian \_\_\_\_\_ ngày, kể từ ngày \_\_\_\_\_ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm nộp hồ sơ chào giá].

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]





## BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

1	2	3	4	5	6	7
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Đơn giá (chưa VAT)	Thành tiền (chưa VAT) (Cột 4x6)
1	Hàng hoá thứ 1					M1
2	Hàng hoá thứ 2					M2
	....					
n	Hàng hoá thứ n					Mn
VAT 10%						
Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)						$M=M1+M2+...+Mn$

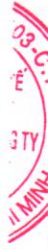
**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp**  
*[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*



**PHỤ LỤC 3: DANH MỤC BẢO TRÌ XE CỨU HỎA OSHKOSH BIÊN SỐ SGN-121.07.**

- Hạng mục bảo trì và tần suất bảo trì phải tuân thủ theo số tay bảo trì, bảo dưỡng của nhà sản xuất nhưng tối thiểu hạng mục bảo trì không ít hơn và tần suất bảo trì không lâu hơn quy định bên dưới.

Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện												
	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	
Trạng thái yêu cầu													
Động cơ	. Dây đai không bị sờn, nứt, mòn, đảm bảo độ căng.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Động cơ khởi động và hoạt động bình thường. Không xuất hiện tín hiệu cảnh báo về động cơ khi hoạt động.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Áp suất và nhiệt độ dầu bôi trơn khi vận hành phải trong mức cho phép	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Động cơ không có tiếng kêu bất thường.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Động cơ	. Bộ lọc gió động cơ phải sạch, không bị bám bẩn, ẩm ướt; hiển thị ở vùng màu xanh lục, khi chuyển sang màu đỏ thì phải thay mới.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Dầu bôi trơn động cơ ở trong mức cho phép dầu bôi trơn không bị đổi màu, có tạp chất hoặc cặn bẩn, tạp chất.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Lọc dầu bôi trơn động cơ được lắp chắc chắn, không bị rò rỉ, không biến	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓

























Biểu mẫu BM02.QT03/SGN-PTC

Hệ thống hơi	đứt khoát, không rò rỉ hơi.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	
	. Đảm bảo các bình hơi được xả hết nước ngưng.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	
Hệ thống treo xe và giảm sóc	. Các vị trí nhíp xe, lò xo phải cứng vững, không bị biến dạng, nứt, gãy.	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	
	. Hệ thống các thanh treo, thanh giằng chắc chắn, cứng vững, không bị biến dạng. Cao su giảm chấn không bị nứt, lão hóa	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×
Hệ thống nói động	. Trục các đăng và trục láp dẫn động: Hoạt động êm, không có tiếng kêu bất thường.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	
	. Bơm mỡ định kỳ 03 tháng/lần ở các vú mỡ.	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×
Kiểm tra cabin	. Các cửa: đóng mở nhẹ nhàng, không có tiếng kêu bất thường hay hư hỏng.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Các kính chiếu hậu: Sạch; không bị nứt, vỡ; chắc chắn, đúng vị trí.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Lá gạt nước kính xe: Hoạt động nhẹ nhàng, êm ái, không gây tràn xước mặt kính.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓







**PHỤ LỤC 5: DANH MỤC BẢO DƯỠNG CẤP 06 THÁNG VÀ 12 THÁNG XE CỨU HỎA  
OSHKOSH BIÊN SỐ SGN-121.07.**

- Hạng mục bảo dưỡng và tần suất bảo dưỡng phải tuân thủ theo sổ tay bảo dưỡng của nhà sản xuất nhưng tối thiểu hạng mục bảo dưỡng không ít hơn và tần suất bảo dưỡng không lâu hơn quy định bên dưới.

**NỘI DUNG BẢO DƯỠNG:**

STT	NỘI DUNG BẢO DƯỠNG	CÁC CẤP BẢO DƯỠNG ĐỊNH KỲ	
		CẤP 06 THÁNG	CẤP 12 THÁNG
1.	Lọc nhớt động cơ Caterpillar (mã số: 1R-1808)	R	R
2.	Lọc nhiên liệu sơ cấp Caterpillar (mã số: 513-4490)	R	R
3.	Lọc nhiên liệu thứ cấp Caterpillar (mã số: 1R-0749)	R	R
4.	Lọc nhớt bộ chia công suất Donaldson (mã số: P165569)	R	R
5.	Nhớt hộp số phụ Caterpillar 30W (20 lít/thùng) (mã số: 7X-7855)	R	R
6.	Lọc tách nước khí nén Donaldson (mã số: P781466)	R	R
7.	Nhớt hộp số bơm nước Castrol (01lít/chai) (mã số: TRANSMAX ATF)	R	R
8.	Nhớt động cơ Caterpillar SAE 15W-40 (20 lít/thùng) (mã số: 3E-9848)	R	R
9.	Nhớt bộ chia công suất Caterpillar SAE 15W-40 (20 lít/thùng) (mã số: 3E-9848)	R	R
10.	Lọc truyền động bơm Donaldson (mã số: P165136)	N	R
11.	Lọc cần vuron Snozzle Donaldson (mã số: P550388)	N	R
12.	Lọc thủy lực quạt làm mát động cơ Donaldson	N	R



Biểu mẫu BM02.QT03/SGN-PTC

STT	NỘI DUNG BẢO DƯỠNG	CÁC CẤP BẢO DƯỠNG ĐỊNH KỲ	
		CẤP 06 THÁNG	CẤP 12 THÁNG
	(mã số: P550388)		
13.	Lọc hệ thống lái (trợ lực lái) Steering sys Donaldson (mã số: P550388)	N	R
14.	Lọc thông hơi bình thủy lực Donaldson (mã số: P556005)	N	R
15.	Nhớt thủy lực Castrol VG 68 (18 lít/thùng) (mã số: HYPIN)	N	R
16.	Nhớt cầu trục và vi sai truyền động ( nhớt đùm bánh xe) Caterpillar 50W (20 lít/thùng) (mã số: 7X-7858)	N	R
17.	Mỡ bôi trơn Caterpillar NLGI (mã số: 4540291)	N	R
18.	Lá gạt nước kính lái Shiliduo (mã số: SW-15)	N	R
19.	Bơm mỡ trục các đăng, then hoa, rotuyn, các khớp nối.	I	I

**Giải thích:**

- I: Kiểm tra, bơm mỡ nếu phát hiện hư hỏng thì sửa chữa hoặc thay thế.
- N: Không thực hiện.
- R: Thay mới.
- C: Kiểm tra, vệ sinh.

